

CHÍNH PHỦ
Số: 03/CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 1 năm 1997

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về việc thành lập Quận Thủ Đức, Quận 2, Quận 7, Quận 9,
Quận 12 và thành lập các phường thuộc các quận mới - thành phố Hồ Chí Minh

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;
Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Bộ trưởng,
Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các quận, phường mới thuộc thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. Thành lập Quận Thủ Đức và các phường thuộc Quận Thủ Đức:

1. Thành lập Quận Thủ Đức trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã Linh Đông, Linh Trung, Tam Bình, Tam Phú, Hiệp Bình Phước, Hiệp Bình Chánh, thị trấn Thủ Đức, 55 ha diện tích tự nhiên và 366 nhân khẩu của xã Hiệp Phú; 298 ha diện tích tự nhiên và 3.188 nhân khẩu của xã Tân Phú; 367 ha diện tích tự nhiên và 6.651 nhân khẩu của xã Phước Long, thuộc huyện Thủ Đức.

Quận Thủ Đức có 4.726,5 ha diện tích tự nhiên và 163.394 nhân khẩu.

Địa giới hành chính Quận Thủ Đức: Đông giáp Quận 9; Tây giáp Quận 12; Nam giáp sông Sài Gòn; Bắc giáp tỉnh Sông Bé.

2. Thành lập các phường thuộc Quận Thủ Đức:

a) Thành lập phường Linh Đông trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Linh Đông, gồm 259 ha và 19.206 nhân khẩu.

b) Thành lập phường Hiệp Bình Chánh trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Hiệp Bình Chánh, gồm 626 ha và 16.508 nhân khẩu.

c) Thành lập phường Hiệp Bình Phước trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Hiệp Bình Phước, gồm 766 ha và 12.354 nhân khẩu.

d) Thành lập phường Tam Phú trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Tam Phú, gồm 298 ha và 12.926 nhân khẩu.

e) Thành lập phường Linh Xuân trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số xã Linh Xuân, gồm 382,5 ha và 13.666 nhân khẩu.

f) Thành lập phường Linh Chiểu trên cơ sở 130 ha diện tích tự nhiên và 11.576 nhân khẩu của thị trấn Thủ Đức.

Phường Linh Chiểu có 130 ha diện tích tự nhiên và 11.576 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Linh Chiểu: Đông giáp phường Linh Trung; Tây giáp phường Linh Tây; Nam giáp phường Trường Thọ và phường Bình Thọ; Bắc giáp phường Linh Trung.

g) Thành lập phường Trường Thọ trên cơ sở 367 ha diện tích tự nhiên và 6.651 nhân khẩu của xã Phước Long; 42 ha diện tích tự nhiên và 13.510 nhân khẩu của thị trấn Thủ Đức.

Phường Trường Thọ có 409 ha diện tích tự nhiên và 20.161 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Trường Thọ: Đông giáp phường Bình Thọ và phường Phước Long A, Phước Long B; Tây giáp phường Linh Tây và phường Linh Đông; Nam giáp phường An Phú; Bắc giáp phường Linh Chiểu.

h) Thành lập phường Bình Chiểu trên cơ sở 549 ha diện tích tự nhiên và 12.288 nhân khẩu của xã Tam Bình.

Phường Bình Chiểu có 549 ha diện tích tự nhiên và 12.288 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Chiểu: Đông, Tây và Bắc giáp tỉnh Sông Bé; Nam giáp phường Tam Bình.

i) Thành lập phường Linh Tây trên cơ sở 61 ha diện tích tự nhiên và 10.158 nhân khẩu của thị trấn Thủ Đức; 80 ha diện tích tự nhiên và 1.680 nhân khẩu của xã Linh Trung.

Phường Linh Tây có 141 ha diện tích tự nhiên và 11.838 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Linh Tây: Đông giáp phường Linh Chiểu và phường Trường Thọ; Tây, Nam giáp phường Linh Đông; Bắc giáp tỉnh Sông Bé.

k) Thành lập phường Bình Thọ trên cơ sở 108 ha diện tích tự nhiên và 10.906 nhân khẩu của xã Tam Bình.

Phường Bình Thọ có 108 ha diện tích tự nhiên và 10.906 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Thọ: Đông giáp phường Hiệp Phú; Tây và Nam giáp phường Trường Thọ; Bắc giáp phường Linh Chiểu.

l) Thành lập phường Tam Bình trên cơ sở 341 ha diện tích tự nhiên và 7.831 nhân khẩu của xã Tam Bình.

Phường Tam Bình có 341 ha diện tích tự nhiên và 7.831 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tam Bình: Đông giáp tỉnh Sông Bé; Tây giáp phường Hiệp Bình Phước; Nam giáp phường Tam Phú; Bắc giáp phường Bình Chiểu.

m) Thành lập phường Linh Trung trên cơ sở 328 ha diện tích tự nhiên và 10.630 nhân khẩu của xã Linh Trung; 298 ha diện tích tự nhiên và 3.138 nhân khẩu của xã Tân Phú; 55 ha diện tích tự nhiên và 366 nhân khẩu của xã Hiệp Phú.

Phường Linh Trung có 681 ha diện tích tự nhiên và 14.134 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Linh Trung: Đông giáp phường Tân Phú; Tây và Nam giáp phường Linh Tây; Bắc giáp phường Linh Xuân và tỉnh Sông Bé.

II. Thành lập Quận 2 và các phường thuộc Quận 2:

1. Thành lập Quận 2 trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã An Phú, An Khánh, Thủ Thiêm, Bình Trưng, Thạnh Mỹ Lợi thuộc huyện Thủ Đức.

Quận 2 có 5.020 ha diện tích tự nhiên và 86.027 nhân khẩu.

Địa giới hành chính Quận 2: Đông giáp Quận 9; Tây giáp Quận Bình Thạnh và Quận 1; Nam giáp Quận 7; Bắc giáp Quận Thủ Đức và Quận 9.

2. Thành lập các phường thuộc Quận 2 như sau:

a) Thành lập phường An Phú trên cơ sở 1.042 ha diện tích tự nhiên và 6.724 nhân khẩu của xã An Phú.

Phường An Phú có 1.042 ha diện tích tự nhiên và 6.724 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Phú: Đông giáp phường Phú Hữu; Tây giáp phường Thảo Điền và phường Bình Khánh; Nam giáp phường Bình Trưng Đông và phường Bình Trưng Tây; Bắc giáp phường Phước Bình, phường Phước Long A và phường Trường Thọ.

b) Thanh lập phường Thảo Điền trên cơ sở 375 ha diện tích tự nhiên và 6.714 nhân khẩu của xã An Phú.

Phường Thảo Điền có 375 ha diện tích tự nhiên và 6.714 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Thảo Điền: Đông, Tây và Bắc giáp sông Sài Gòn; Nam giáp phường Bình Khánh, phường An Phú và phường Bình An.

c) Thành lập phường An Khánh trên cơ sở 169 ha diện tích tự nhiên và 12.865 nhân khẩu của xã An Khánh.

Phường An Khánh có 169 ha diện tích tự nhiên và 12.865 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường An Khánh: Đông giáp phường Bình Khánh và phường An Lợi Đông; Tây giáp sông Sài Gòn; Nam giáp phường Thủ Thiêm, Bắc giáp phường Bình An và sông Sài Gòn.

d) Thành lập phường Bình Khánh trên cơ sở 226 ha diện tích tự nhiên và 6.580 nhân khẩu của xã An Khánh.

Phường Bình Khánh có 226 ha diện tích tự nhiên và 6.580 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Khánh: Đông giáp phường An Phú và phường Bình Trưng Tây; Tây giáp phường Bình An; Nam giáp phường An Khánh và phường An Lợi Đông; Bắc giáp phường An Phú và phường Thảo Điền.

e) Thành lập phường Bình An trên cơ sở 169 ha diện tích tự nhiên và 6.774 nhân khẩu của xã An Khánh.

Phường Bình An có 169 ha diện tích tự nhiên và 6.774 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình An: Đông giáp phường Bình Khánh; Tây giáp sông Sài Gòn; Nam giáp phường Bình Khánh và phường An Khánh; Bắc giáp phường Thảo Điền.

f) Thành lập phường Thủ Thiêm trên cơ sở 135 ha diện tích tự nhiên và 9.325 nhân khẩu của xã Thủ Thiêm.

Phường Thủ Thiêm có 135 ha diện tích tự nhiên và 9.325 nhân khẩu. Địa giới hành chính phường Thủ Thiêm: Đông và Nam giáp phường An Lợi Đông; Tây giáp sông Sài Gòn; Bắc giáp phường An Khánh.

g) Thành lập phường An Lợi Đông trên cơ sở 385 ha diện tích tự nhiên và 5.068 nhân khẩu của xã Thủ Thiêm.

Phường An Lợi Đông có 385 ha diện tích tự nhiên và 5.068 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường An Lợi Đông: Đông và Nam giáp sông Sài Gòn; Tây giáp phường Thủ Thiêm và phường An Khánh; Bắc giáp phường Bình Khánh.

h) Thành lập phường Bình Trưng Tây trên cơ sở 222 ha diện tích tự nhiên và 7.832 nhân khẩu của xã Bình Trưng.

Phường Bình Trưng Tây có 222 ha diện tích tự nhiên và 7.832 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Trưng Tây: Đông giáp phường Bình Trưng Đông; Tây giáp phường An Phú và phường Bình Khánh; Nam giáp phường Cát Lái và phường Thạnh Mỹ Lợi; Bắc giáp phường An Khánh.

i) Thành lập phường Bình Trưng Đông trên cơ sở 345 ha diện tích tự nhiên và 10.496 nhân khẩu của xã Bình Trưng.

Phường Bình Trưng Đông có 345 ha diện tích tự nhiên và 10.496 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Trưng Đông: Đông giáp phường Phú Hữu; Tây giáp phường Bình Trưng Tây; Nam giáp phường Cát Lái; Bắc giáp phường An Phú.

k) Thành lập phường Cát Lái trên cơ sở 669 ha diện tích tự nhiên và 6.567 nhân khẩu của xã Thạnh Mỹ Lợi.

Phường Cát Lái có 669 ha diện tích tự nhiên và 6.567 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Cát Lái: Đông và Nam giáp tỉnh Đồng Nai; Tây giáp phường Thạnh Mỹ Lợi; Bắc giáp phường Bình Trưng Đông, Bình Trưng Tây và phường Phú Hữu.

l) Thành lập phường Thạnh Mỹ Lợi trên cơ sở 1.283 ha diện tích tự nhiên và 7.091 nhân khẩu của xã Thạnh Mỹ Lợi.

Phường Thạnh Mỹ Lợi có 1.283 ha diện tích tự nhiên và 7.091 nhân khẩu.